

Số: 431/2024/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 26 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 563/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2024, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Văn D, sinh năm 1985

HKTT và nơi ở: xã D, huyện G, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1991

HKTT và nơi ở: phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Minh T có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện G, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh D và chị T chung sống hạnh phúc. Đến cuối năm 2023 anh D và chị T phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh D và chị T cùng thỏa thuận ly hôn. Anh D, chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh D và chị T có một con chung là cháu Lê Kim C, sinh

ngày 09/12/2020. Anh D và chị T thỏa thuận sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Kim C. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh D và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh D và chị T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Minh T.

- Về con chung: Anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Minh T xác nhận có một con chung là: cháu Lê Kim C, sinh ngày 09/12/2020. Giao cháu Lê Kim C cho chị T trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Lê Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị Minh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện nộp cả 300.000

(Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị T đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (*Biên lai số: 0046695, ngày 15/11/2024*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Huy